

**TỔNG CÔNG TY ĐỊA ỐC SÀI GÒN - TNHH MTV
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐỊA ỐC SÀI GÒN**

Add: 628 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, TP. HCM

Fone: 08.39751620 Fax: 08.39751621



**HỢP ĐỒNG
DỊCH VỤ QUẢN LÝ BÃI XE NHÀ CHUNG CƯ
Số: 37/HĐGX-DVĐO**

Thành phố Hồ Chí Minh, 15 tháng 12 năm 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ QUẢN LÝ BÁI XE NHÀ CHUNG CƯ
SỐ : 37 / HĐGX-DVĐO**

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2016 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư;

Căn cứ vào nhu cầu giữa hai bên.

Hai bên tham gia ký kết hợp đồng dưới đây bao gồm:

Bên A: Chủ đầu tư hoặc người đại diện quản lý nhà chung cư (sau đây gọi tắt là Bên A)

Tên giao dịch: **CÔNG TY TNHH XD-TM-DV-SX HÙNG THANH**

Địa chỉ : Tầng 3, Block B, Carina Plaza, số 1648 Võ Văn Kiệt, Phường 16, Quận 8, Tp.HCM

Điện thoại : (08) 6291 5577 Fax: (08) 6297 7555

Mã số thuế : 0302 232 310

Đại diện : Ông Trần Đức Nhân Chức vụ: Giám đốc

Bên B: Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư (sau đây gọi tắt là Bên B)

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐỊA ỐC SÀI GÒN (SEJCO)**

Địa chỉ : 628 Lạc Long Quân, phường 5, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (08) 3975 1620 Fax: (08) 3975 1621

Mã số thuế : 0302 479 759

Tài khoản số : 44684309 Tại: Ngân hàng ACB- CN Lạc Long Quân

Website : www.sejco.vn

Đại diện : Ông Trần Kim Lương Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số 19/GUQ-DVĐO ngày 24/01/2014)

Hôm nay, ngày 15 tháng 12 năm 2016, hai bên đồng ý ký kết hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư Carina với các điều khoản sau đây:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Các từ và cụm từ ghi trong hợp đồng này được hiểu như sau:

- 1.1. “Người đại diện quản lý nhà chung cư” là Chủ đầu tư xây dựng nhà chung cư Carina, TP Hồ Chí Minh, được viết tắt là Bên A.
- 1.2. “Đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư” là Công ty CP Dịch vụ Địa ốc Sài Gòn (SEJCO), được viết tắt là Bên B.
- 1.3. “Ngày, tháng” được tính theo ngày, tháng dương lịch.
- 1.4. “Bất khả kháng” là các sự kiện quy định tại Điều 14 của hợp đồng này.
- 1.5. “Khách hàng/cư dân” là chủ sở hữu căn hộ, chủ sở hữu các phần diện tích khác trong nhà chung cư, người sử dụng hợp pháp nhà chung cư.
- 1.6. “Tài sản” là số lượng xe nhận giữ hợp pháp tại bãi xe nhà chung cư và các tài sản phục vụ cho công tác quản lý được bên A bàn giao.

Điều 2. Công việc quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư

Bên A đồng ý thuê Bên B thực hiện các công việc quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư Carina Plaza như sau:

- 2.1. Lập và thực hiện kế hoạch quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư;
- 2.2. Xây dựng bộ máy quản lý vận hành và cung cấp nhân sự quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư : Nhân viên bảo vệ giữ xe, nhân viên vệ sinh, kế toán thu phí.
- 2.3. Thiết lập, điều chỉnh các quy trình quản lý, vận hành, biểu mẫu phù hợp với đặc điểm của bãi xe nhà chung cư;
- 2.4. Phối hợp với Ban quản lý nhà chung cư thực hiện việc đăng ký xe cư dân, hủy đăng ký, phát hành thông báo thu tiền xe hàng tháng,
- 2.5. Thực hiện thu phí giữ xe theo đơn giá bên A qui định.
- 2.6. Có trách nhiệm nộp tiền phí giữ xe cho bên A theo định kỳ hai bên thỏa thuận. (hàng ngày/tuần/tháng)

Điều 3. Giá dịch vụ cho 01 tháng

I	Chi phí nhân viên	Thành tiền	Ghi chú
1	Nhân sự kế toán	3,900,000	Gồm 01 NV
2	Nhân viên vệ sinh	5,600,000	Gồm 01 NV vệ sinh. Làm 8h/ngày: - 01 NV làm khuôn viên, hầm xe.
3	Nhân viên bảo vệ	44,000,000	Gồm 04 vị trí: - 03 vị trí hầm xe. Kiểm soát xe ra vào, tuần tra hầm xe. -01 vị trí TTTM.
Tổng cộng		53,500,000	
Thuế GTGT		5,350,000	
Tổng giá trị thanh toán		58,850,000	

(Bảng chữ : Năm mươi tám triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

3.1. Thời hạn và phương thức thanh toán :

- Thanh toán theo từng tháng. Thời gian hoàn thành công việc từ ngày 01 đến ngày cuối tháng, đầu tháng sau Bên B xuất hóa đơn và hồ sơ thanh toán gửi Bên A.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày bên B gửi thông báo phí để nghị thanh toán và xuất hóa đơn cho bên A.

3.2. Tài khoản thanh toán:

- Đơn vị thu hưởng : Công ty cổ phần Dịch vụ Địa ốc Sài Gòn
- Tài khoản số : 44684309
- Tại Ngân hàng : ACB- CN Lạc Long Quân, Quận 11, TP. HCM

3.3. Đồng tiền thanh toán: Tiền đồng Việt Nam

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

4.1. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo kịp thời, đầy đủ các thông tin về việc thực hiện các công việc đã thỏa thuận trong hợp đồng hoặc được ủy quyền;
- Được hưởng các khoản doanh thu giữ xe.

4.2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Thanh toán chi phí sửa chữa, bảo trì, thay thế các thiết bị hư hỏng bao gồm chi phí vật tư và nhân công. Ngoại trừ các công việc thuộc trách nhiệm của Bên B nếu các thiết bị hư hỏng do lỗi vận hành của Bên B (có biên bản xác nhận của hai bên) thì Bên B phải chịu toàn bộ chi phí sửa chữa;
- Thanh toán cho Bên B kinh phí quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư theo giá thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng này;
- Tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ với Bên B trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Nhắc nhở chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư thực hiện các nghĩa vụ có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tại bãi xe nhà chung cư theo hợp đồng này và theo quy định của pháp luật;
- Doanh thu giữ xe là khoản thu hộ cho bên A. Do vậy bên A có nghĩa vụ kê khai và nộp các khoản thuế trên doanh thu giữ xe nếu có.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

5.1. Bên B có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên A cung cấp hồ sơ nhà chung cư và các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư;
- Nhận phí quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư theo quy định tại Điều 3 của hợp đồng này;

5.2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện đầy đủ và bảo đảm đúng chất lượng các công việc theo thỏa thuận.
- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhân viên của Bên B để thực hiện công việc quản lý vận hành bãi xe và phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại xảy ra cho Bên A hoặc bên thứ ba nếu do nhân viên của Bên B gây thiệt hại;
- Nộp đầy đủ tiền thu hộ giữ xe cho bên A theo thỏa thuận.

5.3. Nghĩa vụ của bên B đối với công tác giữ xe:

- Trông giữ các loại xe để trong hầm xe.
- Phân biệt chính xác các loại thẻ xe như: vé xe khách và vé xe nhân viên, vé ôtô và vé xe gắn máy.

- Hướng dẫn xe vào đúng khu vực đã quy định tránh đâm tắc.
- Sắp xếp xe một cách khoa học có hàng lối và dễ lấy xe ra.
- Thường xuyên tuần tra trong bãi xe để kịp thời phát hiện hành vi như: đỗ bàng số, đổi số ghi trên xe, đánh cắp phụ tùng xe...
- Bồi thường thiệt hại nếu xảy ra mất mát, hư hỏng xe.
- Nghiêm túc thực hiện đúng theo quy trình được bên A chấp thuận.
- Bảo vệ an toàn các trang thiết bị và tài sản mà Bên A bàn giao (Biên bản bàn giao có chữ ký xác nhận của đại diện được ủy quyền của hai Bên). Chủ động phát hiện, phòng chống các hành vi phá hoại hoặc đe dọa phá hoại cơ sở vật chất kỹ thuật của Bên A.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ, chấp hành nghiêm các quy định về giám sát, kiểm tra người và các phương tiện ra vào “Khu vực bảo vệ”.
- Thường xuyên tuần tra canh gác, phát hiện kịp thời, và xử lý trong khả năng cho phép các sự cố mất an toàn trong “Khu vực bảo vệ”.
- Tạm giữ, lập Biên bản các trường hợp phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo ngay cho người có trách nhiệm của Bên A (hoặc công an địa phương).
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của Bên A (với điều kiện các yêu cầu này phải phù hợp với pháp luật Việt Nam, thuần phong mỹ tục của dân tộc, tinh thần của Hợp đồng này, và nằm trong khả năng, chức năng, nhiệm vụ của Bên B).
- Trong quá trình làm nhiệm vụ, nhân viên bảo vệ của Bên B không được có những hành vi:
 - Chây lười, lơ là khi thực hiện nhiệm vụ.
 - Ngủ, uống rượu, bia, đánh bạc trong giờ làm việc.
 - Những hành vi mà pháp luật cấm thực hiện.
- Báo cáo đầy đủ các thông tin có liên quan đến tình hình bảo vệ tài sản và an ninh trật tự tại “Khu vực bảo vệ” cho Bên A.
- Chủ động điều phối nhân viên của mình. Chủ động triển khai các kế hoạch bảo vệ đã được hai Bên thống nhất.

- Chủ động giải quyết các tình huống xảy ra ngoài thời gian làm việc theo giờ hành chính của Bên A nhằm mục đích đảm bảo an toàn cho “Khu vực bảo vệ”, đồng thời báo cáo ngay cho lãnh đạo của hai Bên để xử lý.
- Sau thời gian hợp lý và cần thiết, Bên B có quyền thay thế nhân viên bảo vệ nhằm phòng ngừa hiện tượng dễ dãi trong việc thực thi các nguyên tắc, quy định về bảo vệ (do phát sinh tình cảm), hay nguy cơ mất an toàn “Khu vực bảo vệ”.
- Yêu cầu Bên A thực hiện đầy đủ và kịp thời những đề nghị hợp lý, chính đáng do Bên B đưa ra về công tác đảm bảo an toàn tối thiểu tại “Khu vực bảo vệ”.

5.4. Nguyên tắc bồi thường:

- Xác định đúng mức độ lỗi, trách nhiệm của các bên.
- Xác định đúng giá trị tài sản (sau khi đã khấu hao phần giá trị sử dụng theo quy định của pháp luật) bị mất mát, hư tổn
- Việc bồi thường phải được Bên B thực hiện trong vòng 05 ngày (năm ngày) đối với tài sản, công vụ nhỏ hơn 30.000.000 đồng và 30 (ba mươi) ngày đối với tài sản, công cụ lớn hơn 30.000.000 đồng kể từ ngày xác nhận đủ các điều kiện bồi thường như quy định dưới đây.

5.5. Bên B chịu trách nhiệm bồi thường những thiệt hại về tài sản cho Bên A khi:

- Những thiệt hại tài sản được sở hữu hợp pháp của bên A, các tài sản, công cụ của cư dân mà Bên B chịu trách nhiệm bảo vệ, xảy ra việc mất mát, hư tổn tài sản, công cụ trong “Khu vực bảo vệ”.
- Tài sản, công cụ bị mất mát, hư tổn được ghi nhận trong Biên bản bàn giao tài sản giữa Bên A và Bên B.
- Những thiệt hại đó là hậu quả trực tiếp và tất yếu của việc Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ trách nhiệm của Bên B quy định trong Hợp đồng.
- Có Biên bản xác nhận việc mất mát, hư tổn của cơ quan Công an có thẩm quyền (Bên B chịu trách nhiệm).

5.6. Nghĩa vụ của bên B đối với công tác vệ sinh:

- Tự trang bị các dụng cụ vệ sinh để thực hiện công việc vệ sinh hàng ngày.
- Có trách nhiệm bảo vệ tài sản chung của chung cư.
- Vệ sinh hằng ngày theo quy trình được bên A chấp thuận.

Điều 6. Bố trí sử dụng nhân viên.

6.1. Bên B có quyền bố trí hoặc thuyên chuyền bất kỳ nhân viên nào đang làm **việc** cho Bên B tại nhà chung cư khi cần thiết, nhưng phải đảm bảo không gây trở ngại cho việc quản lý bãi xe nhà chung cư

6.2. Quy định thời gian làm việc của các bộ phận:

- Tô bảo vệ : Trực 24/24h (làm việc 7 ngày/tuần, kể cả ngày lễ, tết).
- Tô vệ sinh : Trực 8h/ ngày (làm việc 7 ngày/tuần, kể cả ngày lễ, tết).
- Nhân sự kế toán : làm giờ hành chính, nghỉ ngày chủ nhật và lễ tết.

Điều 7. Thời hạn thực hiện hợp đồng

7.1. Thời hạn hợp đồng này là 24 tháng, kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2016.

7.2. Trước khi hết thời hạn hợp đồng tối thiểu 30 ngày, Bên B gửi đề xuất gia hạn hợp đồng cho Bên A; nếu sau 15 ngày, kể từ ngày Bên A nhận được văn bản đề xuất gia hạn của Bên B mà Bên A không có ý kiến bằng văn bản thì hợp đồng sẽ được tự động gia hạn bằng với thời hạn của hợp đồng.

Điều 8. Chấm dứt hợp đồng và đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn

8.1. Hợp đồng này chấm dứt khi có một trong các trường hợp sau đây:

- Hết hạn hợp đồng mà các bên nhất trí không gia hạn hợp đồng;
- Hai bên cùng thỏa thuận chấm dứt hợp đồng trước thời hạn;
- Một trong hai bên bị phá sản hoặc giải thể hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
- Do sự kiện bất khả kháng nhưng không khắc phục được trong thời hạn 06 tháng liên tục.

8.2. Bên A được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng khi Bên B có một trong các vi phạm sau đây:

- Chuyển nhượng hợp đồng này hoặc giao việc quản lý vận hành bãi xe nhà chung cư cho một đơn vị khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;
- Bị phá sản hoặc bị giải thể hoặc bị chấm dứt hoạt động;

Bên A không được tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng ngoài các trường hợp quy định tại Khoản này; nếu tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng thì Bên A phải bồi thường khoản giá trị bằng giá trị 2 tháng thực hiện hợp đồng..

8.3. Bên B được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng khi Bên A có một trong các vi phạm sau đây:

- Không thanh toán đầy đủ các khoản tiền đến hạn cho Bên B theo hợp đồng này trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên B về những khoản thanh toán đã bị quá hạn;
- Không cung cấp hồ sơ nhà chung cư và các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật để Bên B thực hiện công việc quản lý vận hành nhà chung cư;

8.4. Bàn giao khi chấm dứt hợp đồng:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo chấm dứt hợp đồng, hai bên có trách nhiệm thảo luận và xác định giá trị quyết toán hợp đồng. Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày Bên B hoàn thành nghĩa vụ báo cáo, bàn giao sổ liệu, bàn giao tài sản và hai bên đã ký thỏa thuận thanh lý hợp đồng này, Bên A phải thanh toán cho Bên B các khoản tiền còn lại theo biên bản quyết toán (nếu có);
- Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng, Bên B phải bàn giao cho Bên A toàn bộ tài sản theo đúng hiện trạng của Bên A, sổ sách kê toán hợp đồng và sổ liệu công nợ (bằng file mềm và bản cứng), hồ sơ bãi xe nhà chung cư, các thông tin khách hàng/cư dân ... và các tài liệu, tài sản khác (nếu có) thuộc quyền sở hữu của Bên A;

Điều 9. Vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại

9.1. Bên B phải bồi thường cho Bên A toàn bộ chi phí khắc phục thực tế hư hỏng và các chi phí có liên quan đến những hư hỏng làm mất tài sản khi có một trong các trường hợp sau đây(12):

- Phát sinh do lỗi của Bên B;
- Bên B thiêu trách nhiệm hoặc có hành vi vi phạm hợp đồng.
- Trường hợp một trong hai bên vi phạm quy định tại Khoản 2 hoặc Khoản 3 Điều 11 của hợp đồng này thì bên vi phạm phải bồi thường cho bên kia số tiền bằng 02 lần giá dịch vụ quản lý vận hành tại bãi xe nhà chung cư của tháng gần nhất.

Điều 10. Trách nhiệm sau khi chấm dứt hợp đồng

Bên B phải bàn giao toàn bộ tài sản, sổ liệu số sách cho Bên A trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng để Bên A tiếp tục quản lý vận hành bãi xe chung cư một cách liên tục và không ảnh hưởng đến sinh hoạt của cư dân.

Điều 11. Sự kiện bất khả kháng

11.1. Các trường hợp sau đây được coi là sự kiện bất khả kháng:

- Do chiến tranh hoặc do thiên tai hoặc do thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
- Do phải thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các trường hợp khác do pháp luật quy định;
- Do tai nạn, ốm đau thuộc diện phải đi cấp cứu tại cơ sở y tế;
- Các trường hợp khác: do các bên thỏa thuận.

11.2. Thông báo tình trạng bất khả kháng:

- Khi xuất hiện một trong các trường hợp bất khả kháng theo thỏa thuận tại Khoản 1 Điều này thì bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản hoặc thông báo trực tiếp cho bên còn lại biết trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày xảy ra trường hợp bất khả kháng (nếu có giấy tờ chứng minh về lý do bất khả kháng thì phải xuất trình giấy tờ này);
- Bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng không thực hiện được nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng và cũng không phải là cơ sở để chấm dứt hợp đồng này;
- Bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng phải gửi thông báo cho bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng;
- Các bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ khi điều kiện bất khả kháng không còn;
- Nếu sự kiện bất khả kháng xảy ra trong 03 tháng liên tục nhưng không khắc phục được thì hợp đồng đương nhiên hết hiệu lực, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

11.3. Trách nhiệm của các bên trong trường hợp bất khả kháng:

Việc thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo hợp đồng của các bên sẽ được tạm dừng trong thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng. Các bên sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, trừ trường hợp quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều này.

Điều 12. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

12.1. Nếu có phát sinh tranh chấp về nội dung hợp đồng này thì các bên phải tiến hành thương lượng để giải quyết.

12.2. Trường hợp có tranh chấp về kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư mà thương lượng không có kết quả thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phát sinh tranh chấp, các bên có quyền gửi đơn đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà chung cư để xem xét, giải quyết; trường hợp không đồng ý với quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.

12.3. Trường hợp có tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Bản án có hiệu lực của Tòa án nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

Điều 13. Hiệu lực của hợp đồng

13.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2016.

13.2. Việc thanh lý hợp đồng này được thực hiện bằng biên bản thanh lý do hai bên cùng ký kết.

13.3. Hai bên thỏa thuận cam kết thực hiện đúng nội dung của hợp đồng này; tài sản được ủy quyền quản lý không thuộc diện bị tranh chấp về quyền sở hữu, quyền sử dụng.

13.4. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản để cùng thực hiện.

13.5. Trường hợp các bên có thỏa thuận thay đổi nội dung của hợp đồng này thì phải lập phụ lục hợp đồng hoặc ký kết hợp đồng bổ sung bằng văn bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

TRẦN ĐỨC NHÂN

ĐẠI DIỆN BÊN B

TRẦN KIM LƯƠNG